

Bài 18.

CÔNG NGHIỆP SILICAT

- 3.16.** Loại thuỷ tinh khó nóng chảy chứa 18,43% K_2O ; 10,98% CaO và 70,59% SiO_2 có công thức dưới dạng các oxit là
- A. $K_2O.CaO.4SiO_2$. B. $K_2O.2CaO.6SiO_2$.
C. $K_2O.CaO.6SiO_2$. D. $K_2O.3CaO.8SiO_2$.
- Hãy chọn đáp án đúng.
- 3.17.** Để sản xuất 100 kg loại thuỷ tinh có công thức $Na_2O.CaO.6SiO_2$ cần phải dùng bao nhiêu kg natri cacbonat, với hiệu suất của quá trình sản xuất là 100% ?
- A. 22,17 B. 27,12
C. 25,15 D. 20,92
- Hãy chọn đáp số đúng.
- 3.18.** Tại sao không được dùng các chai, lọ bằng thuỷ tinh để đựng dung dịch axit flohiđric ?
- 3.19.** Để sản xuất thủy tinh loại thông thường người ta nấu chảy một hỗn hợp gồm cát trắng (SiO_2), đá vôi ($CaCO_3$), soda (Na_2CO_3) ở $1400^{\circ}C$. Khi đó sẽ tạo ra một hỗn hợp các muối natri silicat và canxi silicat nóng chảy, để nguội sẽ được thuỷ tinh rắn. Hãy viết phương trình hoá học của các quá trình trên.
- 3.20.** Clanhke xi măng Pooclăng gồm các hợp chất canxi silicat Ca_3SiO_5 , Ca_2SiO_4 và $Ca_3(AlO_3)_2$. Hãy biểu diễn công thức của các hợp chất trên dưới dạng các oxit và tính phần trăm khối lượng của canxi oxit trong mỗi hợp chất.